

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
về tập trung xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ nữ
các cấp trong tỉnh giai đoạn 2025 - 2030

I. THỰC TRẠNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ NỮ

1. Kết quả đạt được

Thời gian qua, các cấp ủy, chính quyền đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai, quán triệt, cụ thể hóa, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và pháp luật Nhà nước về công tác cán bộ nữ¹ gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ theo Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII).

Nhận thức, trách nhiệm và hành động của các cấp ủy, chính quyền, hệ thống chính trị và bản thân phụ nữ về vai trò, vị trí và công tác cán bộ nữ được nâng lên rõ nét, có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác tuyển dụng công chức nữ vào hệ thống chính trị ngày càng nhiều². Công tác quy hoạch cán bộ nữ được chú trọng; tỷ lệ cán bộ nữ quy hoạch cấp ủy được đảm bảo, đa số các cơ quan, đơn vị, địa phương đều có quy hoạch cán bộ nữ vào chức danh lãnh đạo, quản lý; chất lượng cán bộ nữ trong quy hoạch được nâng lên, đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện, có triển vọng phát triển³. Công tác kết nạp đảng viên nữ được quan tâm, tỷ lệ nữ chiếm 49,44% trong tổng số đảng viên được kết nạp. Công tác điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đối với cán bộ nữ có năng lực, uy tín, triển vọng được chú trọng. Cán bộ nữ tham gia cấp ủy, lãnh đạo quản lý tăng so với nhiệm kỳ trước⁴. Cán bộ nữ tham gia đại biểu Quốc hội đạt tỷ lệ 37,5%; Phó Trưởng Đoàn chuyên trách Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh là cán bộ nữ. Đại biểu nữ Hội đồng nhân dân tỉnh đạt tỷ lệ 15%; cấp huyện đạt tỷ lệ 30,02%; cấp xã đạt tỷ lệ 26,82%. Cán

¹ Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

² Từ năm 2020 đến nay, tỉnh đã tuyển dụng mới 227 công chức, trong đó nữ chiếm tỷ lệ 45,81%.

³ Kết quả quy hoạch nhiệm kỳ 2025 - 2030, cấp tỉnh: cán bộ nữ chiếm tỷ lệ 27,1%; cấp huyện: 31,80%; cấp xã: 43,56%. Nhiều cán bộ nữ được cử đào tạo lý luận chính trị, chiếm tỷ lệ 32,38%; đào tạo sau đại học chiếm tỷ lệ 63%; có 41/116 cán bộ nữ tham gia đào tạo nguồn cán bộ trẻ của tỉnh.

⁴ Cấp tỉnh chiếm tỷ lệ 11,32%; cấp huyện 14,4%; cấp xã 26,3%.

bộ nữ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý chiếm tỷ lệ 13,93%; cán bộ chủ chốt cấp huyện 8,77%; cán bộ chủ chốt cấp xã 5,96%.

Nhìn chung, đội ngũ cán bộ nữ đã phát huy vai trò lãnh đạo, quản lý ở cơ quan, đơn vị, địa phương; luôn ý thức rõ vai trò, trách nhiệm trong công tác, chủ động khắc phục khó khăn, tích cực nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ, năng lực công tác. Đa số cán bộ nữ được rèn luyện qua thực tiễn, có lập trường tư tưởng, bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức, uy tín, lối sống giản dị, gương mẫu trong công tác và sinh hoạt. Nhiều đồng chí có tư duy đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi tổ chức phân công, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Cán bộ nữ tham gia cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, đại biểu Hội đồng nhân dân, giữ các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp, các ngành, địa phương tăng so với nhiệm kỳ trước nhưng chưa đảm bảo tỷ lệ theo quy định; một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa có lãnh đạo là cán bộ nữ.

- Công tác phát hiện, tạo nguồn cán bộ nữ ở một số nơi chưa thật sự được quan tâm; một số cơ quan, đơn vị, địa phương quy hoạch cán bộ nữ chưa đạt từ 25%; quy hoạch cán bộ nữ chủ chốt còn ít.

- Việc bố trí, sử dụng cán bộ nữ giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý được quan tâm nhưng chưa nhiều, chưa đột phá.

- Một số cán bộ nữ vẫn còn tư tưởng tự ti, an phận, thiếu nhiệt huyết, ngại thay đổi môi trường làm việc, thiếu phấn đấu vươn lên để đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế: Một số cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị chưa nhận thức đầy đủ về công tác cán bộ nữ, thiếu tin tưởng vào khả năng, năng lực của cán bộ nữ nên chưa mạnh dạn quy hoạch, bồi dưỡng, xem xét bố trí vào các chức vụ lãnh đạo, quản lý. Công tác tham mưu của một số Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp có lúc, có nơi chưa sâu sát, kịp thời, chưa phát huy vai trò của hội trong việc đề xuất, giới thiệu cán bộ nữ có năng lực, triển vọng cho cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị kịp thời đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, chuẩn bị nhân sự cho thế hệ kế thừa.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Nhằm tiếp tục cụ thể hóa, tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về *công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*; Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về *tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình*

hình mới và các chỉ thị, kết luận của Trung ương về công tác cán bộ nữ gắn với việc xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp trong tỉnh đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ; công tác cán bộ nữ trong thời gian tới cần quán triệt, tập trung thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát:

Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, tuyển chọn, bố trí, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ nữ ứng cử, có chế độ, chính sách nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ nữ các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; phấn đấu đạt các chỉ tiêu về cán bộ nữ theo nghị quyết, chỉ thị, quy định của Trung ương.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu tỷ lệ cán bộ nữ là cấp ủy viên các cấp đạt từ 20 - 25% và có cán bộ nữ trong ban thường vụ cấp ủy; tỷ lệ nữ đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp trên 35%.

- Có 75% các cơ quan quản lý Nhà nước, chính quyền địa phương các cấp có lãnh đạo chủ chốt là nữ.

- Tỷ lệ cán bộ nữ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đạt từ 20% trở lên; thuộc diện ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương quản lý đạt từ 40% trở lên; thuộc diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị cấp tỉnh quản lý đạt từ 40% trở lên.

- Có cán bộ nữ giữ chức vụ chủ tịch hoặc phó chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các cấp.

2. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

2.1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền, triển khai, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ nữ

- Phổ biến, quán triệt, triển khai, đẩy mạnh công tác tuyên truyền các quan điểm, chủ trương, nghị quyết, kết luận, quy định của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ nữ đến các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương. Trọng tâm là Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về *tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới*, Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung

ương về *tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.*

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị và hệ thống chính trị, nhất là người đứng đầu đối với việc thực hiện có hiệu quả nghị quyết, chủ trương của Đảng đối với công tác xây dựng đội ngũ cán bộ nữ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và những mục tiêu, chương trình về bình đẳng giới. Xác định việc tạo điều kiện, cơ hội cho phụ nữ tham gia vào công tác lãnh đạo, quản lý là trách nhiệm quan trọng của các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường công tác giáo dục chính tư tưởng, thúc đẩy hoạt động đổi mới phương pháp, lề lối làm việc, năng động, sáng tạo, phấn đấu rèn luyện, có tinh thần cầu tiến, vươn lên, khẳng định mình trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nữ.

2.2. Xây dựng cơ chế, chính sách, thực hiện có hiệu quả Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới và công tác cán bộ nữ

- Rà soát, bổ sung, ban hành các chương trình, kế hoạch đề cụ thể hóa, tổ chức thực hiện có hiệu quả Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2030 phù hợp với tình hình địa phương. Nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù cho cán bộ nữ để khắc phục tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong công tác cán bộ nữ cho phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương và các quy định hiện hành.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy định về công tác cán bộ, chế độ, chính sách đề cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng và Nhà nước về công tác cán bộ nữ. Trong tổ chức thực hiện, cần nhất quán, thực hiện nghiêm túc các mục tiêu, chỉ tiêu về cán bộ nữ tham gia cấp ủy, giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp.

2.3. Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý nữ có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về *tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ* và Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 15/4/2021 của Tỉnh ủy về *thực hiện Chương trình đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển công nghiệp và nông nghiệp tỉnh.*

- Đánh giá, phát hiện nguồn, bổ sung quy hoạch cán bộ nữ cơ bản đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện, có uy tín, có năng lực công tác, triển vọng phát triển tốt vào cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, các chức vụ lãnh đạo, quản lý

trong quy hoạch tổng thể cán bộ, đảm bảo tỷ lệ theo quy định, nhất là các cơ quan, đơn vị, địa phương chưa đảm bảo tỷ lệ cán bộ nữ từ 25% trở lên và không có cán bộ nữ giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp.

- Định kỳ hàng năm, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, phân công, bố trí cán bộ nữ phù hợp với năng lực, sở trường, điều kiện, môi trường công tác; tăng cường điều động, luân chuyển cán bộ nữ tạo cơ hội cho cán bộ nữ rèn luyện, trưởng thành qua thực tiễn. Đối với cán bộ nữ xét thấy đủ điều kiện, tiêu chuẩn, đề quy hoạch, đào tạo, luân chuyển, bổ nhiệm thì đề bạt, bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử, bầu cử giữ các vị trí lãnh đạo, quản lý nhất là khi các vị trí còn đang khuyết. Thực hiện có hiệu quả kết quả quy hoạch cán bộ, khi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử vào chức vụ nào thì trước hết phải chọn những cán bộ được quy hoạch vào chức vụ đó.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, trong đó ưu tiên cử cán bộ nữ đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý nhà nước để đảm bảo tiêu chuẩn chức danh và vị trí việc làm. Thường xuyên tổ chức lớp bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý dành cho cán bộ trẻ, cán bộ nữ (*ngoài các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cấp ủy và các lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức theo quy định*). Mở rộng đối tượng cán bộ nữ đào tạo sau đại học ở các trường đại học uy tín (*cán bộ nữ có quy hoạch cấp ủy huyện, phó trưởng phòng thuộc sở, ngành tỉnh và tương đương trở lên*) với chuyên ngành đào tạo gắn với vị trí việc làm và các ngành tỉnh đang có nhu cầu, chú trọng nâng cao chất lượng cán bộ nữ cấp cơ sở, ngành y tế, giáo dục. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo nguồn cán bộ trẻ của tỉnh năm 2020 và năm 2022; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ, cán bộ nữ nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Lãnh đạo công tác điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ nữ đủ điều kiện, tiêu chuẩn giữ các chức danh lãnh đạo, quản lý để tạo cơ hội cho cán bộ nữ rèn luyện, trưởng thành qua thực tiễn. Tăng cường chỉ đạo quyết liệt việc sắp xếp, bố trí cán bộ ở từng cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo số lượng cán bộ nữ tham gia cấp ủy, các chức danh lãnh đạo, quản lý đạt tỷ lệ theo quy định; kiên quyết để khuyết các chức danh lãnh đạo, quản lý ở những nơi khó khăn, thiếu cán bộ nữ.

2.4. Công tác chuẩn bị nguồn cán bộ nữ đại hội đảng bộ các cấp trong tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030 và nhân sự đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 theo Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về *đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn*

quốc lần thứ XIV của Đảng và Kết luận số 118-KL/TW, ngày 18/01/2025 của Bộ Chính trị về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW; trong đó, tăng số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ là nữ trong các cấp ủy đảng, tăng tỷ lệ cán bộ nữ trong các cấp chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Phấn đấu cán bộ nữ trúng cử cấp ủy các cấp đạt từ 15% trở lên và có cán bộ nữ trong ban thường vụ cấp ủy các cấp. Cấp ủy đảng, nhất là người đứng đầu cấp ủy có biện pháp quyết liệt để đảm bảo tỷ lệ nữ trong quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Điều động, bổ nhiệm cán bộ nữ bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý có cơ cấu cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030. Rà soát, chuẩn bị kỹ nguồn cán bộ nữ cho nhân sự đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 để đảm bảo tỷ lệ trúng cử cao; nơi khó khăn cán bộ nữ hoặc khả năng cán bộ nữ trúng cử không cao thì xem xét bầu thiếu số lượng cấp ủy để bổ sung sau đại hội. Khắc phục một số nguyên nhân cán bộ nữ không trúng cử như: Cơ cấu nữ để đảm bảo tỷ lệ nhưng chưa coi trọng chất lượng; bố trí cán bộ nữ vào các chức vụ có cơ cấu tham gia cấp ủy thời điểm sát đại hội hoặc cấp phó của cơ quan, đơn vị.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; trong đó, phấn đấu cán bộ nữ tham gia đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 đạt từ 35% trở lên.

2.5. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hội liên hiệp phụ nữ các cấp, nhất là công tác đào tạo cán bộ nữ

- Các cấp ủy, tổ chức đảng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hội liên hiệp phụ nữ các cấp. Phân công cấp ủy viên có phẩm chất, năng lực, uy tín trực tiếp phụ trách công tác hội và giới thiệu ứng cử tham gia chức vụ lãnh đạo, quản lý hội liên hiệp phụ nữ cùng cấp.

- Hội liên hiệp phụ nữ các cấp tiếp tục chủ động đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng, thực chất, hiệu quả, thực hiện tốt vai trò nòng cốt trong công tác phụ nữ, trong đó có công tác cán bộ. Chú trọng các phong trào, hoạt động giúp cho phụ nữ nói chung, cán bộ nữ nói riêng có môi trường, điều kiện để rèn luyện, phấn đấu, trưởng thành. Kịp thời đề xuất, tham mưu, củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo nữ khi có sự thay đổi ở cơ quan, đơn vị; tiếp tục bố trí, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy thuộc cơ quan, đơn vị quản lý còn thiếu để bảo đảm hoạt động hiệu quả.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của ban vì sự tiến bộ phụ nữ các cấp. Có chính sách khuyến khích đối với các ngành có

nhiều cán bộ nữ. Thường xuyên khích lệ, tạo niềm tin và động lực cho cán bộ nữ cống hiến, phát huy năng lực bản thân.

- Nắm chắc tình hình, chủ động phát hiện, tham mưu, giới thiệu cán bộ nữ có phẩm chất, trình độ, năng lực, uy tín, có triển vọng phát triển cho cấp ủy các cấp; người đứng đầu quan tâm đưa vào quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí các chức vụ lãnh đạo, quản lý và ứng cử vào các cơ quan dân cử các cấp.

- Tham gia giới thiệu nguồn cán bộ nữ để đào tạo, bồi dưỡng nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ nữ của tỉnh có bản lĩnh, có phẩm chất chính trị, trình độ, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ, đủ sức lãnh đạo, điều hành hội; chuẩn bị tốt nguồn nhân sự đại hội hội liên hiệp phụ nữ nhiệm kỳ 2027 - 2032.

2.6. Phát huy tính tích cực, chủ động của cán bộ nữ về phẩm chất, năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ

- Từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nữ thường xuyên giữ gìn phẩm chất đạo đức cách mạng: Cần, kiệm, liêm chính, chí công, vô tư của người cán bộ, đảng viên; tích cực học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với việc thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, Kết luận số 21-KL/TW và các quy định của Đảng về nêu gương.

- Chủ động, sắp xếp thời gian khoa học, hợp lý để tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị để nâng cao kiến thức, năng lực công tác, nắm chắc nghiệp vụ, có kỹ năng lãnh đạo, quản lý để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Bản thân cán bộ nữ phải phát huy tốt vai trò, trách nhiệm; tích cực, chủ động hơn nữa trong công việc; nắm chắc chức trách, nhiệm vụ được giao, không ngừng phấn đấu, rèn luyện bản thân về mọi mặt, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra.

2.7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, nhân rộng mô hình, cách làm hay, sáng tạo

- Tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết về công tác cán bộ nữ; qua đó, kịp thời phát hiện hạn chế, khó khăn, vướng mắc để đề xuất, kiến nghị và xử lý các địa phương, cơ quan, đơn vị không thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác cán bộ nữ.

- Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ nữ; kịp thời nhân rộng mô hình, cách làm hay, sáng tạo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng lãnh đạo cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tập trung tuyên truyền, triển khai, quán triệt thường xuyên trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên về Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới; đưa nội dung xây dựng đội ngũ cán bộ nữ vào nghị quyết hàng năm, nhiệm kỳ 2025 - 2030 của cấp mình; cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện; chịu trách nhiệm xây dựng đội ngũ cán bộ nữ trong cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo các chỉ tiêu đề ra trong Nghị quyết này.

2. Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh lãnh đạo Đảng ủy cơ sở Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa thành nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; rà soát, bổ sung, sửa đổi và ban hành các văn bản pháp luật có liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết này đảm bảo thống nhất, đồng bộ theo quy định chung và phù hợp với tình hình của địa phương; xem xét ban hành các chính sách và bố trí nguồn kinh phí thực hiện nội dung nghị quyết; triển khai thực hiện có hiệu quả việc giám sát thực hiện nghị quyết theo thẩm quyền.

Lãnh đạo Chi bộ cơ sở Hội Liên hiệp Phụ nữ lãnh đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, quán triệt, cụ thể hóa, tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết; tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động hội liên hiệp phụ nữ các cấp; chủ động phối hợp tạo nguồn, giới thiệu cán bộ nữ cho các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ hội liên hiệp phụ nữ các cấp, chuẩn bị tốt nhân sự đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 và đại hội hội liên hiệp phụ nữ các cấp nhiệm kỳ 2027 - 2032.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện có hiệu quả Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2030; cụ thể hóa Nghị quyết này thành các chương trình, đề án, kế hoạch thực hiện với các nhiệm vụ, giải pháp khả thi, phân công cụ thể cho từng cấp, từng ngành, địa phương với lộ trình, thời gian thực hiện tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả; rà soát, bổ sung, sửa đổi, ban hành hoặc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật cụ thể hóa Nghị quyết đảm bảo thống nhất, đồng bộ theo quy định chung và phù hợp với tình hình của địa phương; đề xuất sắp xếp, bố trí cán bộ nữ có năng lực giữ các

chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đối với khối các cơ quan chính quyền.

4. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết này; chủ động tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả, giải pháp thực hiện Nghị quyết. Phối hợp, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai, cụ thể hóa, tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ nói chung, cán bộ nữ nói riêng. Chủ động, tham mưu, đề xuất sắp xếp, bố trí cán bộ nữ có năng lực giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý để đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư,
- Ban Tổ chức Trung ương (HN, T78),
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Chánh, các Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy;
- Phòng Tổng hợp VPTU,
- Lưu VPTU.

